

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán: Ông Bùi Hữu Nhân

Ông Nguyễn Văn Phúc

- *Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Tâm - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp:* Bà Đỗ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 13/2019/QĐ-ST ngày 17/4/2019 Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai” giữa:

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Ph, sinh năm: 1957, bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1959; cư trú tại số 14, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của ông Ph: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1959; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 76, quyền số: 65 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Đ chứng nhận ngày 07/01/2019).

Bị đơn: Bà Trần Thị Lộc N, sinh năm: 1950; cư trú tại số 505A, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Tại đơn kháng cáo ngày 22/4/2019 nguyên đơn là bà Nguyễn Thị H đề nghị cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 13/2019/QĐST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên họp,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, về nội dung: đề nghị chấp nhận kháng cáo của bà H, hủy Quyết định sơ thẩm.

### **XÉT THẤY:**

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày tại các bản tự khai vợ chồng ông Nguyễn Ph, bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cụ thể như sau:

Nguồn gốc đất năm 1992 vợ chồng ông, bà nhận chuyển nhượng của ông Trần Văn L lô đất có diện tích 2.552m<sup>2</sup> thuộc thửa số 07, tờ bản đồ số G159.11 tọa lạc tại khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã được Ủy ban nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M979679 ngày 01/12/1998. Phía Đông diện tích đất của ông, bà có một con suối nhỏ là ranh giới hành chính giữa phường S và phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình ông, bà đã xây bờ đá, gia đình bà N đã xây nhà trên dòng suối này và lấn chiếm đất của gia đình ông, bà khoảng 25m<sup>2</sup> nên nay yêu cầu bị đơn phải trả lại diện tích đất đã lấn chiếm, khôi phục lại dòng chảy tự nhiên của con suối.

Bà Trần Thị Lộc N cho biết nhà và quyền sử dụng đất hiện nay bà đang sử dụng là do bà nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị T, bà sử dụng ổn định cho đến nay, không có lấn chiếm của ai và đã được Ủy ban nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở số 4205050649 cấp ngày 20/9/2002 có diện tích là 52m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng là 48m<sup>2</sup> thuộc thửa số 389, tờ bản đồ số F135.NĐ; trong thực tế gia đình bà không lấn chiếm đất của vợ chồng ông Ph, bà H nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quá trình giải quyết vụ án, vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 05/4/2019 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã tổng đạt Giấy triệu tập số 10/GTT ngày 05/4/2019 cho bà Nguyễn Thị H để triệu tập vợ chồng ông Ph, bà H đến trụ sở Tòa án vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 08/4/2019 để làm việc liên quan đến việc giải quyết 03 vụ án đối với các bị đơn: vợ chồng ông Nguyễn Chí Th, bà Bùi Thị Thu C; vợ chồng ông Trần Đạt Th, bà Đoàn Thị Mỹ V và Bà Trần Thị Lộc N, bà H đã ký vào Biên bản giao nhận văn bản tố tụng.

Tại buổi làm việc ngày 08/4/2019 do bà H vắng mặt nên Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã tổng đạt Giấy triệu tập số 28/GTT ngày 09/4/2019 cho ông Nguyễn Ph vào lúc 08 giờ 20 phút ngày 09/4/2019 để triệu tập vợ chồng ông Ph, bà H đến trụ sở Tòa án vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 11/4/2019 để làm việc liên quan đến việc giải quyết 03 vụ án đối với các bị đơn: vợ chồng ông Nguyễn Chí Th, bà Bùi Thị Thu C; vợ chồng ông Trần Đạt Th, bà

Đoàn Thị Mỹ V và Bà Trần Thị Lộc N, ông Ph đã ký vào Biên bản giao nhận văn bản tố tụng.

Do tại buổi làm việc ngày 11/4/2019 nguyên đơn vẫn vắng mặt nên ngày 17/4/2019 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự với lý do “Người khởi kiện là ông Nguyễn Ph, bà Nguyễn Thị H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi kháng cáo, bà H cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh việc vắng mặt trong hai buổi làm việc nói trên là vì sự kiện bất khả kháng do tại thời điểm này bà Nguyễn Thị H, Chủ hộ kinh doanh Danh trà cà phê L, tham gia Hội chợ H năm 2019 từ ngày 08/4/2019 đến hết ngày 14/4/2019 tại tỉnh Phú Thọ do Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch Lâm Đồng tổ chức (theo báo cáo số 28/BC-TTXX ngày 19/4/2019 của Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch Lâm Đồng).

Xét việc nguyên đơn nhận được giấy triệu tập của Tòa án, khi có sự kiện bất khả kháng, không tham gia buổi làm việc do Tòa án tổ chức liên quan đến vụ án mà nguyên đơn đang có yêu cầu khởi kiện, nhưng lại không thông báo cho Tòa án biết nên đây là lỗi của nguyên đơn. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm lại triệu tập nguyên đơn đến làm việc đối với cả ba vụ án cùng một thời điểm là không phù hợp với thực tế. Ngoài ra quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm đã tiến hành định giá và xem xét thẩm định tại chỗ nhưng tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm chưa tuyên buộc ai phải chịu các chi phí tố tụng là có thiếu sót.

Vụ án đã được thụ lý đã lâu (ngày 18/5/2009), quá trình giải quyết vụ án thì cấp sơ thẩm đã thực hiện một số biện pháp thu thập chứng cứ, đã triệu tập các đương sự lên làm việc. Tại giai đoạn phúc thẩm nguyên đơn cung cấp chứng cứ mới thể hiện sự vắng mặt của mình là do sự kiện bất khả kháng; để giải quyết dứt điểm vụ án, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự, cần hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 11/2019/QĐST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết lại theo thủ tục chung. Tuy nhiên việc hủy Quyết định đình chỉ vụ án nói trên là do phát sinh tình tiết mới nên thuộc lỗi khách quan. Khi thụ lý lại vụ án cấp sơ thẩm cần căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để nhanh chóng giải quyết, tránh việc tiếp tục kéo dài làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các bên đương sự.

Với những nhận định trên cần chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị H, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 13/2019/QĐST-DS ngày

17/4/2019, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Về chi phí tố tụng:* tiền chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ sẽ được xem xét giải quyết khi Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

*Về án phí:* vợ chồng ông Ph, bà H đều đã trên 60 tuổi, theo quy định của Luật người cao tuổi thì vợ chồng ông Ph, bà H là người cao tuổi nên được miễn án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; cấp sơ thẩm đình chỉ việc giải quyết vụ án nhưng không trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn mà lại sung vào công quỹ nhà nước là không quy định vừa viển dẫn. Do hủy Quyết định sơ thẩm nên tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp sẽ được giải quyết khi Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

Đương sự không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 13/2019/QĐST-DS ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng về việc “Tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai” giữa nguyên đơn vợ chồng ông Nguyễn Ph, bà Nguyễn Thị H và bị đơn Bà Trần Thị Lộc N; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: vợ chồng ông Nguyễn Ph, bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KT-NV TAND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND thành phố B, tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP  
(đã ký)**

**Huỳnh Châu Thạch**